



## MAZDA I-ACTIVSENSE

Hệ thống an toàn thông minh vượt trội



REAR CROSS TRAFFIC ALERT (RCTA)

Hệ thống RCTA cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau từ bên trái hay bên phải nếu được hệ thống cảnh báo chính xác bằng tín hiệu LED bên gương chiếu hậu kèm theo âm thanh nhắc cao sự chú ý.



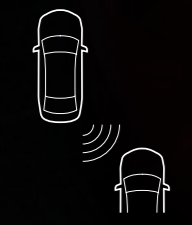
ADAPTIVE LED HEADLAMPS (ALH)

Hệ thống ALH kiểm soát từng bóng chiếu LED và tự động điều chỉnh để có góc chiếu thích hợp mà không gây lóa cho phương tiện phía trước. Tại dải tốc độ thấp, đèn pha tự động chuyển sang chiếu gần và mở rộng góc chiếu ra 2 bên. Khi xe đạt tốc độ cao, hệ thống tự động điều chỉnh cao độ, giúp tài xế luôn có tầm quan sát tốt nhất.



ADAPTIVE FRONT LIGHTING SYSTEM (AFS)

Hệ thống AFS thu thập tín hiệu góc đánh tay lái, từ đó điều khiển cụm đèn pha mở rộng góc chiếu sáng một cách phù hợp, gia tăng tầm nhìn cho người lái.



BLIND SPOT MONITORING (BSM)

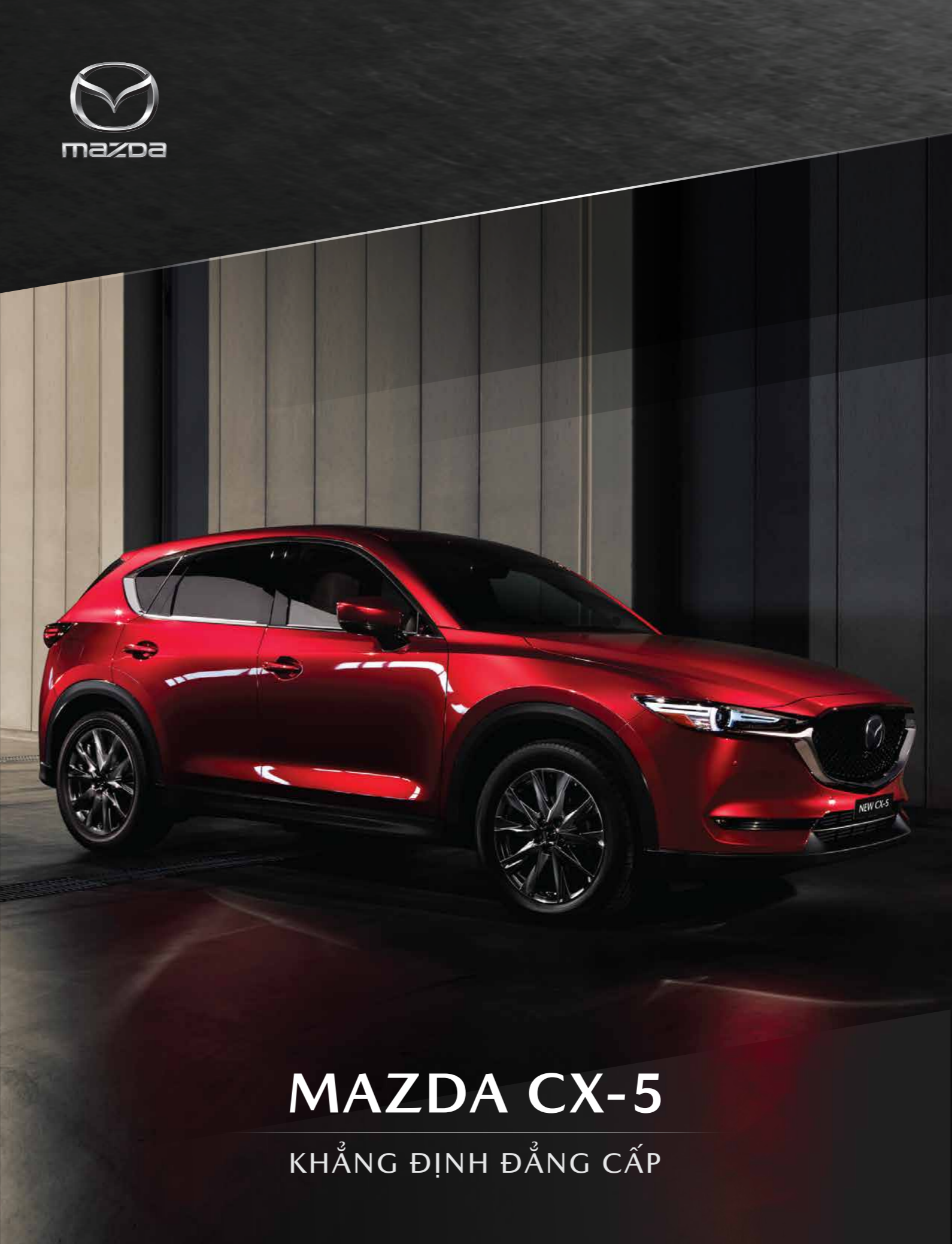
Hệ thống BSM quét những vật thể trong vùng mù phía sau mà tài xế không quan sát được nhờ vào những cảm biến radar được trang bị phía sau. Tín hiệu cảnh báo sẽ thể hiện trên gương chiếu hậu khi có vật thể lạ đi vào vùng hoạt động của cảm biến.



LANE DEPARTURE WARNING (LDW)/LANE-KEEP ASSIST SYSTEM (LAS)

Hệ thống LDW và LAS sử dụng camera tích hợp để giám sát sự di chuyển trong làn đường cho phép. LDW phát tín hiệu âm thanh thông báo khi tài xế chuyển làn không chủ động (không có tín hiệu xin đường) và LAS sẽ phân tích và tự động đánh lái trả về làn nếu việc chuyển làn là không chủ đích.

MAZDA CX-5	PHIÊN BẢN			
	2.0L DELUXE	2.0L LUXURY	2.0L PREMIUM	2.5L SIGNATURE PREMIUM AWD
<b>KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG / DIMENSIONS-WEIGHT</b>				
Dài x Rộng x Cao / Overall dimensions (mm)	4,550 x 1,840 x 1,680			
Chiều dài cơ sở / Wheel base (mm)	2,700			
Khoảng sáng gầm xe / Minimum ground clearance (mm)	200			
Bán kính quay vòng tối thiểu / Minimum turning circle radius (m)	5,46			
Khối lượng không tải / Curb weight (kg)	1,550			1,630
Khối lượng toàn tải / Gross weight (kg)	2,000			2,080
Dung tích thùng nhiên liệu / Fuel tank capacity (L)	56			
Dung tích khoang hành lý / Luggage capacity (L)	442			
Số chỗ ngồi / Seat capacity	5			
<b>ĐỘNG CƠ - HỘP SỐ / ENGINE-TRANSMISSION</b>				
Công nghệ động cơ / Engine type	Động cơ xăng mới, công nghệ phun xăng trực tiếp, điều khiển van biến thiên / New Skyactiv-G engine, Direct fuel injection, Variable valve timing			
Hộp số / Transmission	Tự động 6 cấp, tích hợp chế độ thể thao / 6AT + Sport Mode			
Dung tích xi lanh / Displacement (cc)	1,998			2,488
Công suất cực đại / Max. Power (hp/rpm)	154 / 6,000			188 / 6,000
Momen xoắn cực đại / Max. torque (Nm/rpm)	200 / 4,000			252 / 4,000
Công nghệ tiết kiệm nhiên liệu I-stop	•			
Hệ thống kiểm soát ga tốc môi / G-Vectoring Control Plus (GVC Plus)	•			
<b>KHUNG GẮM / CHASSIS</b>				
Hệ thống treo trước / Front suspension	Độc lập McPherson / McPherson Struts			
Hệ thống treo sau / Rear suspension	Liên kết đa điểm / Multi-link			
Hệ thống phanh trước / Front brake	Đĩa thông gió / Ventilated disc			
Hệ thống phanh sau / Rear brake	Đĩa đặc / Solid disc			
Hệ thống lái / Power steering	Tay lái trợ lực điện / Electric Power-Assisted Steering			
Kích thước lốp xe / Tyres size	225/55 R19			
Mâm xe / Wheels	Mâm hợp kim 19" / 19" alloy wheel			
Hệ thống dẫn động / Power train	Cầu trước / FWD	Cầu trước / FWD	Cầu trước / FWD	Hai cầu AWD / AWD
<b>NGOẠI THẤT / EXTERIOR</b>				
Ốp cản thể thao / Sporty rear lip	•	•	•	•
Cốp sau chỉnh điện / Power liftgate	•	•	•	•
Chức năng đèn tương thích thông minh ALH / Adaptive LED Headlights	•	•	•	•
Chức năng đèn trước LED / LED Headlights	•	•	•	•
Chức năng đèn mở rộng góc chiếu AFS / Adaptive Front-lights System	•	•	•	•
Chức năng cân bằng góc chiếu / Auto leveling	•	•	•	•
Đèn pha tự động, gạt mưa tự động / Auto headlights, Auto wipers	•	•	•	•
Đèn LED chạy ban ngày / LED daytime running lights	•	•	•	•
Đèn sương mù dạng LED / LED front fog lights	•	•	•	•
Cụm đèn sau dạng LED / LED taillights	•	•	•	•
Gương chiếu hậu ngoài chỉnh điện và gập điện / Outer side mirror with power folding and adjustable	•	•	•	•
Ống xả kép / Dual exhaust outlets	•	•	•	•
Angten vây cá mập / Sharkfin antenna	•	•	•	•
Viền chân kính mạ chrome / Chrome Window Sill Trim	•	•	•	•
<b>NỘI THẤT / INTERIOR</b>				
Chức năng làm mát hàng ghế trước / Front seat ventilation	•	•	•	•
Ghế hành khách trước chỉnh điện / Power front passenger seat	•	•	•	•
Chức năng nhớ vị trí ghế lái / Driver Position memory	•	•	•	•
Màn hình hiển thị HUD / Active Driving Display	•	•	•	•
Hệ thống loa / Speakers	6 loa	10 Bose	10 Bose	10 Bose
Nội thất bọc da cao cấp / Leather seats	•	•	•	•
Ghế lái chỉnh điện / Power driver seat	•	•	•	•
Khởi động bằng nút bấm / Start-stop button	•	•	•	•
Cửa sổ chỉnh điện 1 chạm tất cả vị trí / Power windows for all windows	•	•	•	•
Hệ thống Mazda connect / Mazda connect system	•	•	•	•
Đầu DVD, màn hình cảm ứng 8" / DVD player, 8" touchscreen	•	•	•	•
Kết nối AUX, USB, bluetooth / AUX, USB, bluetooth connections	•	•	•	•
Điều hòa tự động 2 vùng độc lập / Full automatic dual zone conditioner	•	•	•	•
Cửa gió hàng ghế sau / Rear seat air conditioning vent	•	•	•	•
Cường chiếu hậu trong chống chói tự động / Auto dimming rearview mirror	•	•	•	•
Cửa sổ trời / Sunroof	•	•	•	•
Đèn trang điểm trên tấm che nắng / Sun visor vanity mirror lamp	•	•	•	•
Tựa tay trung tâm hàng ghế trước, ghế sau / Front, rear centre armrest	•	•	•	•
Hàng ghế sau 3 tựa đầu / 3 rear headrest, Up & Down adjustable	•	•	•	•
Hàng ghế sau gập phẳng, tỉ lệ 4:2:4 / 4:2:4 rear seat folding	•	•	•	•
Cổng USB hàng ghế sau / USB port at rear centre armrest	•	•	•	•
<b>AN TOÀN / SAFETY</b>				
Cảnh báo điểm mù BSM / Blind Spot Monitoring	•	•	•	•
Cảnh báo lệch làn đường LDWS / Lane Departure-Warning System	•	•	•	•
Hỗ trợ giữ làn đường LAS / Lane keep Assist System	•	•	•	•
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp EBA / Emergency Brake Assist	•	•	•	•
Hệ thống phân bổ lực phanh điện tử EBD / Electronic Brake-force Distribution	•	•	•	•
Cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi / Rear Cross Traffic Alert	•	•	•	•
Định vị vệ tinh, dẫn đường GPS / Navigation	•	•	•	•
Hệ thống chống bó cứng phanh ABS / Anti-lock brake system	•	•	•	•
Hệ thống cân bằng điện tử DSC / Dynamic stability control	•	•	•	•
Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS / Traction control system	•	•	•	•
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA / Hill launch assist	•	•	•	•
Phanh tay điện tử tích hợp giữ phanh tự động / Electric Parking Brake with Auto Hold	•	•	•	•
Cảm biến trước, sau hỗ trợ đỗ xe / Parking sensors	•	•	•	•
Điều khiển hành trình / Cruise control	•	•	•	•
Camera lùi / Reverse camera	•	•	•	•
Camera 360° / 360 view camera	•	•	•	•
Túi khí / Airbag	6	6	6	6



## MAZDA CX-5

KHẲNG ĐỊNH ĐẲNG CẤP



## THIẾT KẾ KODO TINH TẾ

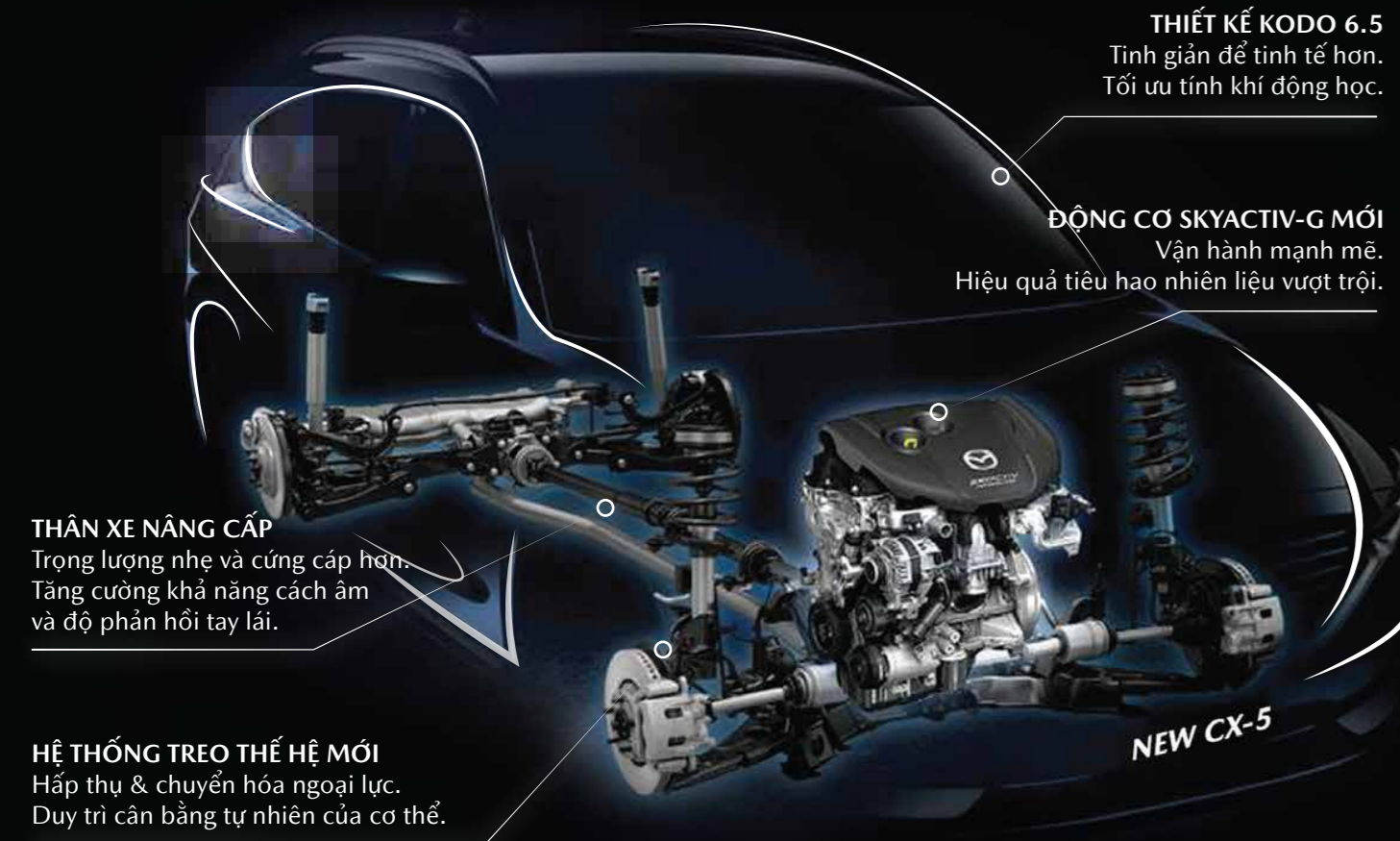
## ỐNG XẢ KÉP

MẠNH MẼ & CÁ TÍNH

HOTLINE: 1900.545.591  
www.mazdamotors.vn  
Mazda Vietnam



Thông tin và hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo và có thể khác so với thực tế. Các chi tiết trên xe có thể thay đổi mà không cần báo trước. Vui lòng liên hệ Đại lý Mazda gần nhất để biết thêm thông tin chi tiết. Các sản phẩm Mazda được sản xuất và phân phối tại thị trường Việt Nam bởi THACO AUTO. | V2.1501.2022



**THIẾT KẾ KODO 6.5**  
Tinh giản để tinh tế hơn.  
Tối ưu tính khí động học.

**ĐỘNG CƠ SKYACTIV-G MỚI**  
Vận hành mạnh mẽ.  
Hiệu quả tiêu hao nhiên liệu vượt trội.

**THÂN XE NÂNG CẤP**  
Trọng lượng nhẹ và cứng cáp hơn.  
Tăng cường khả năng cách âm  
và độ phản hồi tay lái.

**HỆ THỐNG TREO THỂ HỆ MỚI**  
Hấp thụ & chuyển hóa ngoại lực.  
Duy trì cân bằng tự nhiên của cơ thể.

## SKYACTIV VEHICLE DYNAMICS

### PHẢN HỒI TỨC THỜI THEO CHỦ ĐÍCH NGƯỜI LÁI

#### SKYACTIV-BODY / THÂN XE

**Đặc điểm:**  
Tối ưu hóa cấu trúc thân xe  
Tăng độ cứng thân xe  
Giảm trọng lượng thân xe  
**Lợi ích:**  
Giảm tiêu hao nhiên liệu  
Nâng cao khả năng khí động học  
Đạt tiêu chuẩn an toàn hàng đầu

#### SKYACTIV-CHASSIS / KHUNG GẮM

**Đặc điểm:**  
Tay lái với tỉ số truyền thể thao  
Tối ưu cấu trúc hệ thống treo  
Giảm trọng lượng khung gầm  
**Lợi ích:**  
Cảm giác lái thể thao, chân thật  
Xe vận hành ổn định, thăng bằng, êm ái

## VẬN HÀNH MẠNH MẼ & TIẾT KIỆM

#### SKYACTIV-TRANSMISSION / HỘP SỐ

**Đặc điểm:**  
Kích thước nhỏ, trọng lượng nhẹ  
Tận dụng tối đa năng lượng do động cơ tạo ra  
Hộp điều khiển điện tử tích hợp trong hộp số  
**Lợi ích:**  
Giảm tiêu hao nhiên liệu  
Chuyển số nhanh và êm ái  
Người lái chủ động trong việc điều khiển

#### SKYACTIV-ENGINE / ĐỘNG CƠ

**Đặc điểm:**  
Công nghệ phun xăng trực tiếp (GDI)  
Tỉ số nén cao (lên đến 13:1)  
Giảm 30% năng lượng mất mát do ma sát  
Giảm tổng trọng lượng động cơ  
**Lợi ích:**  
Giảm tiêu hao nhiên liệu  
Cải thiện mô-men xoắn ở tốc độ thấp & trung bình (tăng 6.2%)

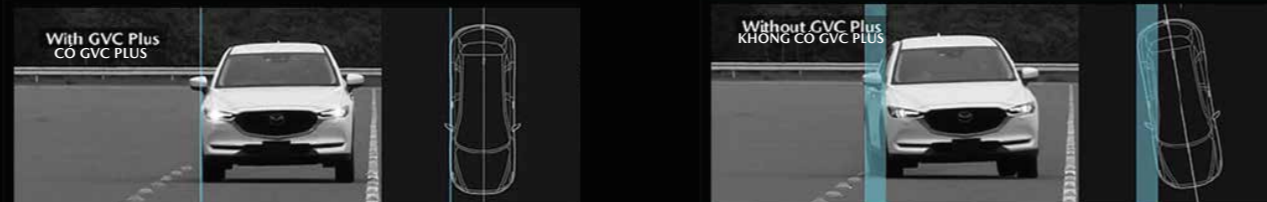
## NÂNG CẤP HỆ THỐNG KIỂM SOÁT GIA TỐC

### G-VECTORING CONTROL PLUS

Hệ thống GVC Plus thế hệ mới được cải tiến mạnh mẽ với cấu trúc hệ thống treo mới, cùng khả năng can thiệp vào hệ thống phanh và hệ thống cân bằng của chiếc xe, giúp giảm thiểu thao tác khi đánh lái và chiếc xe đi chuyển chính xác theo chủ đích của người lái.



Hệ thống GVC Plus phát huy hiệu quả tối đa trong những trường hợp cần xử lý nhanh chóng và tức thời như lái xe qua những đoạn đường cua gấp hay tình huống khẩn cấp bất ngờ.



## KHẲNG ĐỊNH ĐẲNG CẤP



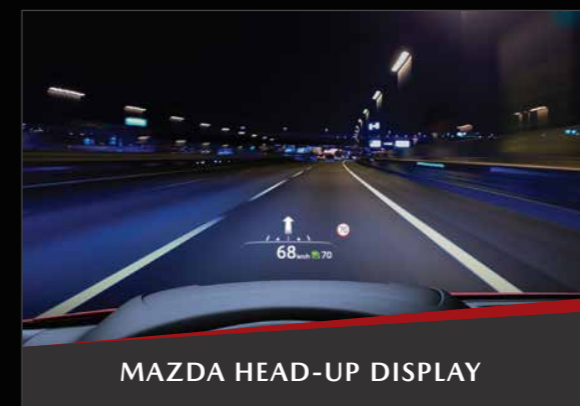
## SẢN PHẨM THỂ HỆ MỚI



## KHOANG LÁI THỂ THAO & SANG TRỌNG



BẢNG ĐIỀU KHIỂN DIGITAL



MAZDA HEAD-UP DISPLAY

## KHÔNG GIAN TIỆN NGHI & ĐẲNG CẤP



MAZDA CONNECT VỚI CAMERA 360°



10 LOA BOSE CAO CẤP



## PHONG CÁCH SUV MẠNH MẼ



## GOSHINTAI

Bộ mâm Goshintai đặc trưng của thế hệ sản phẩm 6.5 lấy cảm hứng từ hình ảnh loài báo đang săn mồi, với những thớ cơ chuyển động linh hoạt cùng nhanh vượt sắc bén.

## SẢN PHẨM THỂ HỆ MỚI

Thế hệ sản phẩm 6.5 của Mazda với những nâng cấp đồng bộ về thiết kế theo hướng sang trọng, vận hành vượt trội và an toàn hơn, cùng trang bị tiện nghi cao cấp.

Thiết kế ngôn ngữ Kodo được nâng tầm theo hướng sang trọng và đẳng cấp, kết hợp vẻ đẹp nghệ thuật với phong cách mạnh mẽ, thể thao của mẫu xe SUV.

Nâng cao vận hành với động cơ SkyActiv-G mới mạnh mẽ hơn, hệ thống treo được tinh chỉnh mang lại cảm giác lái êm ái.

Nâng cao sự an toàn với tính năng GVC Plus mới ưu việt, hệ thống an toàn cao cấp i-Activsense thông minh vượt trội.

Về trang bị tiện nghi, các sản phẩm thế hệ 6.5 được nâng cấp về nội thất, đặc biệt ghế lái với chất liệu cao cấp và nhiều tính năng tiện ích cao.